

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 82, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “*Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 4, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn:**

Anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất thỏa thuận: Anh Lê Văn T tiếp tục thực hiện mức cấp dưỡng nuôi cháu Lê San S là 2.500.000đ/tháng những tháng mà anh T chưa thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con từ tháng 8 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023 (05 tháng) với tổng số tiền là 12.500.000 đồng.

Và nay anh T và chị H thống nhất thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng nuôi cháu Lê San S, sinh ngày 03/01/2016 cụ thể như sau: Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Lê San S hàng tháng, mỗi tháng là 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2024 cho đến khi cháu Lê San S

đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động.

2.2. *Về án phí*: Anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất thỏa thuận: Anh T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp. Trả lại cho anh T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0003418 ngày 14/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoa**